WEEK 8 - ENGLISH 8

UNIT 4: OUR PAST

PERIOD 22: LANGUAGE FOCUS

I. THE PAST SIMPLE TENSE (REVIEW): THÌ QUÁ KHÚ ĐƠN

Form: $+ S + V_{2/ed} \dots$

- $S + didn't + V(bare) \dots$

? $Did + S + V(bare) \dots$?

Use: to express an action that happened and finished in the past.

II. PREPOSITIONS (GIỚI TÙ)

1. AT + giờ/ ngày lễ/ địa điểm nhỏ

E.g. at 4 o'clock / at christmas / at Easter/ at noon/ at night / at 25Le Loi street/ ...

E.g. at work / at school / at the office/ at home/ at the airport / ...

2. In + buổi / mùa/ tháng năm/ thành phố/ địa điểm lớn/ ...

E.g. in the morning / the afternoon , the evening/ in the night / in the summer / in case

E.g. in May / June / August / in 2000, ...

E.g. in HCM City / in Viet Nam / in Nha Trang / in London

3. on + ngày trong tuần/ ngày tháng năm/ Day...

E.g. \rightarrow on Monday/ Tuesday / on October 31, 1978/ on Easter Day/ on Christmas Eve.

On the street/ On Tran Phu street / on the floor/ ...

4. after / before + thời gian.

E.g. after 5 pm (sau 5 giờ chiều), before 9 pm (trước 9 giờ tối)

5. between + (thời gian) + and + (thời gian)

E.g. between 6.00 pm and 6.30 pm (giữa 6 giờ và 6 giờ 30)

I'll wait for you there between 6.00 and 6.30 o'clock?

(Mình sẽ đợi bạn ở đó vào khoảng giữa 6.00 và 6.30.)

III. USED TO + V(bare)

E.g. I went to the church when I was a child.

→ I used to go to the church when I was a child.

IV. HOMEWORK:

- Learn by heart all the grammar structures of the lesson.
- Do the exercises

EXERCISES

Prepositions

1. <u>on</u> the farm : trên trang trại
2. look <u>after</u> = take care <u>of</u> : chăm sóc

3. be interested in : thích

4. **in** + địa điểm lớn / thành phố lớn / quốc gia / tháng / năm

5. **on** + ngày tháng năm / ngày trong tuần

6. **on** New Year's Eve : vào đêm giao thừa 7. **on** the weekend/ **at** weekend : vào ngày cuối tuần 8. **between ... and ...** : ở giữa 2 người hoặc

2 vât

9. at + giờ / địa điểm nhỏ

10. be **excited about** : hào hứng, phấn khởi

11. at night : vào ban đêm

 ☼ used to + V(bare)
 : đã từng

 didn't use to + V(bare)
 : không từng

 Did + S + use to ...?
 : Có từng ...,

 be used to / get used to + V_ing
 : quen với

<u>I. Fill</u>	in the blanks with the correct prepositions
	I'll see you the evening.
	What do you usually do Sunday? ~ We often go for long walks in the country
	weekends.
3.	They got married 21 April 2002.
4.	The course begins 12 May and ends sometime August.
5.	Do you give each other presents Christmas ?
II. Ch	oose the best answer among a,b,c or d that best completes each sentence
1.	My grandfather often wears clothes on Tet holiday. (same / traditional / magical/
	normal)
2.	When I was a child, Ifollow my mom to the market. (used to / like / get used to /
	usually)
3.	I tennis a lot, but I don't play very often now. (used to play / was playing /
	am used to play / play)
4.	My mom used to live the farm when she was young. (in / at / on /
	of)
5.	She feels that we didn't tell her the truth. (cruel / greedy / upset /
	happy)
6.	Ian in Scotland for ten years. Now he lives in London. (lived / used to live / was
	living / lives)
	She was very interested old folktales. (in / at / on / of)
8.	He had to do everything without the help of (modern equipment /
	modern equipments / equipment modern/ equipments modern)
	The prince immediatelyin love with the girl. (falls/fell/feels/felt)
10	. When the prince found her shoes, he decided with her. (married/ marry / to marry
	marrying)
11	. After dinner, mom the lamp and Dad used to tell us stories. (light / lit / lighting /
10	lights)
	. The stores open Mondays until 9.pm. (and / to / from / on)
	. There used a big tree here. (be, is, was, to be)
14	. Minh went to England last year. Now he gets used to on the left. (drive, drove,
	driving)
15	. Are you used to up early? (get, got, getting)